

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HNGĐ - ST
Ngày 15/11/2024
V/v: Tranh chấp hôn nhân
và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiến

2. Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 139/2024/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2024, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Minh C, sinh năm 2003

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Tuấn A, sinh năm 2004

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa vắng mặt chị C, anh Tuấn A. Chị C và anh Tuấn A có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lê Thị Minh C trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Tuấn A chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn từ tháng 3/2022 và sinh sống tại nhà anh Tuấn A tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ. Chị và anh Tuấn A chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn

là do kinh tế khó khăn, khi chị đi làm thì anh Tuấn A nghi ngờ chị không chung thủy nên không cho chị đi làm, còn anh Tuấn A nghiện chơi game trên điện thoại không tu chí làm ăn. Chị và anh Tuấn A sống ly thân từ tháng 5/2024. Nay xác định tình cảm không còn chị đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh Nguyễn Văn Tuấn A là vợ chồng.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Tuấn A có 01 con chung là Nguyễn Văn K, sinh ngày 21/7/2022. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Tuấn A là bị đơn trình bày: Anh và chị Lê Thị Minh C chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn từ tháng 3/2022 và chung sống tại nhà anh tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ. Anh và chị C chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh và chị C sống ly thân từ tháng 5/2024. Nay xác định tình cảm không còn chị C đề nghị Tòa án không công nhận anh và chị C là vợ chồng anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị C có 01 con chung là Nguyễn Văn K, sinh ngày 21/7/2022. Ly hôn anh đồng ý để chị C nuôi con chung, anh không cấp dưỡng nuôi con cùng chị C.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn - chị Lê Thị Minh C, bị đơn anh Nguyễn Văn Tuấn A đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Minh C: Xử không công nhận chị Lê Thị Minh C và anh Nguyễn Văn Tuấn A là vợ chồng. Về con chung: Đề nghị xử giao con Nguyễn Văn K, sinh ngày 21/7/2022 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị C không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Về tài sản chung, chị C và anh Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không giải quyết về tài sản chung giữa chị C và anh Tuấn A. Chị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Tuấn A có nơi thường trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng,

tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Chị C và anh Tuấn A có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt đối với chị C và anh Tuấn A.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Minh C và anh Nguyễn Văn Tuấn A chung sống với nhau từ tháng 3/2022 nhưng không đăng ký kết hôn là hôn nhân không hợp pháp. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ thì chị C và anh Tuấn A không đăng ký kết hôn nhưng chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 3/2022. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Lê Thị Minh C và anh Nguyễn Văn Tuấn A không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận chị Lê Thị Minh C và anh Nguyễn Văn Tuấn A là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị Minh C và anh Nguyễn Văn Tuấn A thống nhất có 01 con chung là Nguyễn Văn K, sinh ngày 21/7/2022. Chị C và anh Tuấn A thoả thuận chị C được nuôi con chung Nguyễn Văn K. Ủy ban nhân dân xã Đ đề nghị Tòa án giải quyết về con chung theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần giao con Nguyễn Văn K cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị C không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con cùng chị là do tự nguyện nên cần chấp nhận. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Chị C và anh Tuấn A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không giải quyết về tài sản chung giữa chị C và anh Tuấn A.

[3] Về án phí: Chị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị C và anh Tuấn A có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 266; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử không công nhận chị Lê Thị Minh C và anh Nguyễn Văn Tuấn A là vợ chồng.

2. Về con chung: Xử giao con chung Nguyễn Văn K, sinh ngày 21/7/2022 cho chị Lê Thị Minh C trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị C không yêu cầu anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung cùng

chị. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Minh C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí tranh chấp hôn nhân gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị C đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003295 ngày 03/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Minh C và anh Nguyễn Văn Tuấn A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự, UBND xã Đông Phương;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lan Phương

